

Số: /KL-TTH

Ninh Sơn, ngày tháng 12 năm 2021

## **KẾT LUẬN THANH TRA**

### **Về việc thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn trong việc thực hiện pháp luật về Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Thực hiện Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021 đối với Thanh tra huyện Ninh Sơn. Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-TTH ngày 11/10/2021 của Chánh Thanh tra huyện Ninh Sơn về việc thành lập Đoàn Thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Từ ngày 02/11/2021 đến ngày 02/12/2021, Đoàn Thanh tra đã tiến hành làm việc tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 71/BC-ĐTT ngày 15/12/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của UBND xã Lương Sơn. Chánh Thanh tra huyện kết luận thanh tra như sau:

#### **A. KHÁI QUÁT CHUNG**

##### **I. Đặc điểm tình hình:**

Xã Lương Sơn, gồm có 06 thôn, dân số 1950/7990 nhân khẩu; trong đó, có 03 thôn (Trà Giang 2, Trà Giang 3, Trà Giang 4) thôn là người dân tộc thiểu số; kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp chiếm 96%. Đội ngũ cán bộ, công chức, người làm việc không chuyên trách gồm 29 người (trong đó, cán bộ: 10 người, công chức: 09 người, hoạt động không chuyên trách: 06 người, hội đặc thù: 04 người).

##### **II. Thuận lợi và khó khăn:**

###### **1. Thuận lợi:**

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND huyện và các ngành chuyên môn cấp trên; cấp ủy Đảng, chính quyền đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí từng bước đi vào nề nếp; đội ngũ cán bộ, công chức thường xuyên được của cố, kiện toàn; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực tiếp tục được nâng cao; đời sống vật chất và tinh thần của nhân không ngừng được nâng cao; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

###### **2. Khó khăn:**

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức đã được quan tâm, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; năng lực, tình độ, ý thức trách nhiệm vẫn chưa đồng đều.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo Phòng, chống tham nhũng còn hạn chế; tài liệu hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho công tác tiếp dân chưa được cập nhật thường xuyên.

Nhận thức của một bộ phận nhân dân về chính sách, pháp luật về đất đai và pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế, một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song cố tình không chấp hành quyết định đã giải quyết đúng pháp luật.

Công tác phối hợp trong tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân chưa đảm bảo; dẫn đến nhiều vụ việc giải quyết chưa kịp thời, để người dân gửi đơn nhiều nời, vượt cấp.

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **I. Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn xã được quan tâm triển khai thực hiện. Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã đều chỉ đạo công chức Tư pháp - hộ tịch xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã nói chung và pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng nói riêng; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Hình thức tuyên truyền, phổ biến đa dạng: Thông qua các Hội nghị, cuộc họp giao ban, sinh hoạt “Ngày pháp luật” hàng tháng, các buổi học Nghị quyết, qua hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn, các buổi họp dân... Từ 01/01/2018 đến ngày 31/12/2020, đã tổ chức tuyên truyền pháp luật 36 lần với 1.440 lượt người tham gia. Qua đó, đã tạo chuyển biến trong nhận thức, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân, góp phần đảm bảo an ninh chính trị.

### **II. Trách nhiệm thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, Tố cáo**

#### **2.1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức tiếp công dân:**

- Đơn vị đã ban hành Nội quy tiếp công dân (tại Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 28/02/2018) và được niêm yết tại công khai địa điểm tiếp công dân;

- Lịch tiếp công dân: Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã được ban hành hàng tháng và được niêm yết công khai tại địa điểm tiếp công dân. Phân công 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch làm nhiệm vụ trực tiếp công dân thường xuyên. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đã trực tiếp tiếp công dân định kỳ ít nhất 01 ngày trong 01 tuần, định kỳ vào ngày thứ 5.

- Địa điểm tiếp công dân: Đơn vị **chưa** bố trí được phòng tiếp công dân riêng, việc tiếp công dân được thực hiện tại nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả của xã (phòng một cửa), là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

- Sổ sách, hồ sơ theo dõi tiếp dân: Đơn vị có thực hiện mở Sổ theo dõi tiếp công dân theo quy định tại Mẫu số 06-TCD (ban hành kèm theo Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ), nhưng **chưa** thể hiện được nội dung tiếp công dân định kỳ, đột xuất của lãnh đạo.

- Số lượt tiếp công dân của đơn vị trong kỳ thanh tra: 144 lượt/ 59 vụ việc kiến nghị, phản ánh (tiếp định kỳ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Không có trường hợp nào tiếp thường xuyên, tiếp đột xuất. Nội dung tiếp chủ yếu liên quan đến việc khiếu nại, tranh chấp đất đai, tài sản, hôn nhân gia đình,...

## **2.2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và những kiến nghị, thắc mắc, của công dân:**

- Đơn vị đã thực hiện mở Sổ theo dõi tiếp nhận, xử lý đơn thư theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- **Chưa** thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, để gửi về cho Thanh tra huyện tổng hợp.

- Về quy trình tiếp nhận và xử lý đơn thư: Thực hiện tương đối theo quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ. Tuy nhiên, trong hồ sơ hòa giải tranh chấp đất đai giữa hộ ông Nguyễn Trung Quân với hộ ông Võ Văn Quế (năm 2020); hồ sơ hòa giải tranh chấp đất đai giữa 03 hộ dân (Kato In, Pi Năng Liễu và Mai Thị Dung) với hộ ông Nguyễn Tiến Huân (năm 2020), UBND xã Lương Sơn **không** lập Biên bản hòa giải tranh chấp đất đai đối với 02 vụ việc nêu trên, là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Trong kỳ thanh tra, đơn vị xã tiếp nhận 59 đơn/59 vụ (trong đó: năm 2018 tiếp nhận 29 đơn; năm 2019 tiếp nhận 16 đơn; năm 2020 tiếp nhận 14 đơn).

- Phân loại đơn:

+ Khiếu nại: 04 đơn (trong đó: năm 2018 tiếp nhận 01 đơn; năm 2019 tiếp nhận 01 đơn; năm 2020 tiếp nhận 02 đơn);

+ Tố cáo: 02 đơn (năm 2019);

+ Kiến nghị phản ánh: 53 đơn (trong đó: năm 2018 tiếp nhận 28 đơn; năm 2019 tiếp nhận 13 đơn; năm 2020 tiếp nhận 12 đơn);

- Kết quả xử lý, giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: 59 đơn/59 vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn. 59 đơn/59 vụ đã được giải quyết xong, đạt tỷ lệ 100%.

### **III. Trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về Phòng, chống tham nhũng:**

#### **3.1. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng đơn vị đã thực hiện như sau:**

Thực hiện theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về công tác phòng, chống tham nhũng; đơn vị đã triển khai tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, nhân viên trong đơn vị; đồng thời Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng, ban hành kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng. Cụ thể: trong 03 năm (2018, 2019, 2020) UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 15/3/2018 công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 08/3/2019 công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 và Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/4/2020 công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

**Tuy nhiên**, UBND xã **chưa thực hiện** chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

#### **3.2. Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước:**

- Đơn vị đã thực hiện việc công khai minh bạch tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan theo quy định.

- Đối với các nguồn kinh phí được cấp từ Ngân sách nhà nước:

+ Trong 03 năm (2018, 2019, 2020) UBND xã Lương Sơn ban hành Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2018 của UBND xã Lương Sơn và Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2018 của UBND xã Lương Sơn; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 của UBND xã Lương Sơn và Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 07/7/2020 về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2019 của UBND xã Lương Sơn; Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 của UBND xã Lương Sơn và Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 của UBND xã Lương Sơn.

+ UBND xã Lương Sơn đã công khai dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách và thực hiện chế độ báo cáo tình hình công khai theo nội dung quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 15 và Điều 19 Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Đồng thời, thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã theo quy định tại Điều 17 Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Ủy ban nhân dân xã đã rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị nhằm tạo quyền chủ động, tự chịu trách nhiệm trong việc quản lý và chi tiêu tài chính của đơn vị được rõ ràng, minh bạch. Cụ thể, đã ban hành Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018

của UBND xã Lương Sơn; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 về quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019 của UBND xã Lương Sơn và bổ sung Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 06/11/2019; Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 về quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 của UBND xã Lương Sơn.

- Thông qua quy chế chi tiêu nội bộ, hướng dẫn sử dụng kinh phí theo đúng chế độ hiện hành nên không có tình trạng lãng phí, tiết kiệm kinh phí để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ trong đơn vị theo tinh thần của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đơn vị thực hiện Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

### **3.3. Công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng:**

#### **a) Về mua sắm tài sản công:**

Đơn vị đã thực hiện việc mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật, việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đơn vị không ban hành riêng mà gộp chung trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Trong quy chế chi tiêu nội bộ, phần quản lý, sử dụng tài sản chưa cụ thể, rõ ràng theo Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

#### **b) Về xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng:**

\* Công trình công tường rào, sân vườn Trung tâm văn hóa TĐTT, sân vườn UBND xã Lương Sơn; theo quyết định giao vốn:

- Quyết định số 3413/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, với tổng mức đầu tư dự án: 967.926.000 đồng; nguồn vốn: vốn cân đối ngân sách địa phương năm 2020; thời gian thực hiện từ ngày: 29/6/2020 đến ngày 10/9/2020; Hình thức: đấu thầu, hợp đồng trọn gói; gồm: Chủ đầu tư: UBND xã Lương Sơn, đơn vị khảo sát lập báo cáo KTKT: Công ty TNHH thiết kế xây dựng và Tư vấn Sơn phát; đơn vị giám sát thi công: Công ty TNHH thiết kế xây dựng và Quảng cáo ASE; đơn vị thi công: Công ty TNHH Thương Mại và Xây dựng Thuận Phước.

- Căn cứ vào các báo cáo đề xuất, tờ trình thẩm định chủ trương đầu tư, Quyết định số 41/QĐ-HĐND ngày 15/4/2020 của Hội đồng nhân dân xã về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án; Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của Chủ tịch UBND xã Lương Sơn về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình; Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện đầy đủ đúng quy trình, thủ tục các bước đấu thầu từ công tác chuẩn bị hồ sơ đến khi kết thúc, bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Công tác đấu thầu được thực hiện công khai minh bạch thông qua cuộc họp giao ban của đơn vị; Công trình đã được thẩm tra hồ sơ quyết toán hoàn thành.

\* Công trình bê tông hóa đường xóm 2, thôn Trà Giang 1, xã Lương Sơn:

- Được đầu tư với tổng mức đầu tư: 462.864.000 đồng có chiều dài 334,28m; nguồn vốn theo Quyết định số 3413/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, thuộc nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; hình thức: chỉ định thầu rút gọn, gồm: chủ đầu tư: UBND xã Lương Sơn; nhà thầu tư vấn khảo sát và lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH TKXD và TVGS Sơn phát; đơn vị thi công: Công ty TNHH Thương Mại và Xây dựng Thuận Phước; thời gian bắt đầu khởi công từ ngày 26/6/2020 đến khi hoàn thành ngày 26/10/2020.

- Qua thanh tra, cho thấy căn cứ vào các báo cáo, tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định số 42/QĐ-HĐND ngày 15/4/2020 của Hội đồng nhân dân xã phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án; Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 phê duyệt nhiệm vụ khảo sát và lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật. UBND xã đã thực hiện đúng các thủ tục, quy trình từ khi thực hiện đầu tư đến khi kết thúc dự án đưa vào sử dụng; Công trình đã được thẩm tra hồ sơ quyết toán hoàn thành.

**Tuy nhiên**, đơn vị **chưa thực hiện** việc công khai về: tổng mức đầu tư, kế hoạch vốn đầu tư, kết quả lựa chọn nhà thầu, số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo các biểu mẫu quy định tại Khoản 2 Mục II Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

#### **3.4. Công khai minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân:**

Công trình tường, đường giao thông nội đồng xóm 2,4 HTX KĐV nông nghiệp Tân Lập 2. Nguồn vốn được phân bổ gồm: nguồn vốn nhà nước và nhân dân cùng làm. Trong đó: Nhà nước hỗ trợ thực hiện: 80% (613.106.000 đồng), nhân dân đóng góp 20% (153.277.000 đồng, đã lấy ý kiến của người dân, có danh sách ký nhận đóng góp số tiền, biên bản cuộc họp, biên bản làm việc của các hộ dân đã đồng ý xác nhận), với tổng kinh phí 766.383.000 đồng; Nguồn vốn đầu tư: Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 07/5/2020; thời gian thực hiện từ ngày: 14/9/2020 đến ngày 27/11/2020; Hình thức: đấu thầu, hợp đồng trọn gói; gồm: Chủ đầu tư: UBND xã Lương Sơn, đơn vị khảo sát lập báo cáo KTKT: Công ty TNHH thiết kế xây dựng và Tư vấn GS Sơn phát; đơn vị thi công: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư XD Hoàng Ngân Ninh Thuận.

Căn cứ vào các báo cáo đề xuất, tờ trình thẩm định chủ trương đầu tư, Quyết định số 43/QĐ-HĐND ngày 15/4/2020 của Hội đồng nhân dân xã về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án; Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện đầy đủ đúng quy trình, thủ tục các bước đấu thầu từ công tác chuẩn bị hồ sơ đến khi kết thúc, bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Công tác đấu thầu được thực hiện công khai minh bạch thông qua cuộc họp của UBND xã, đơn vị thi công và có sự góp mặt của đại diện các hộ dân đóng góp; Công trình đã được thẩm tra hồ sơ quyết toán hoàn thành.

**Tuy nhiên**, số tiền đóng góp của nhân dân làm đường là: 153.277.000 đồng (vốn đối ứng) nhưng thực hiện chỉ có: 152.317.800 đồng, số tiền còn lại:

959.200 đồng. Theo Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 01/12/2021 của UBND xã Lương Sơn, đơn vị đã giải trình lý do số tiền 959.200 đồng là khoản chi phí lệ phí quyết toán thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình đường giao thông nội đồng xóm 2,4 hợp tác xã kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Tân Lập 2, thời gian thực hiện trong năm 2021. UBND huyện có quyết định phê duyệt quyết toán công trình nói trên vào ngày 14/5/2021, vì vậy UBND xã chưa giải ngân số tiền số tiền 959.200 đồng đã nêu trên. Hiện nay số tiền này còn tồn quỹ trong tài khoản số: 3721.0.1041212.00000 của UBND xã tại kho bạc nhà nước huyện Ninh Sơn (*kèm Bảng xác nhận số dư tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước này 01/12/2021*).

Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã ***chưa thực hiện*** việc công khai về: tổng mức đầu tư, kế hoạch vốn đầu tư, kết quả lựa chọn nhà thầu, số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo các biểu mẫu quy định tại Khoản 2 Mục II Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

### ***3.5. Công khai, minh bạch trong công tác quản lý đất đai:***

#### ***a) Công khai, minh bạch các quy định của pháp luật:***

Trong kỳ thanh tra, UBND xã đã tổ chức tuyên truyền “Ngày pháp Luật” mỗi tháng một lần vào ngày thứ 2 tuần đầu tiên của tháng, với nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, khiếu nại, tố cáo, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.... tại Hội trường UBND xã và các thôn đến toàn thể Cán bộ và Nhân dân trên toàn xã. Bên cạnh đó, hướng dẫn cho người dân thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai đúng quy định pháp luật hiện hành.

#### ***b) Công khai, minh bạch các thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án; đấu thầu dự án, đấu giá đất để lựa chọn nhà đầu tư:***

Đơn vị đã tổ chức công khai, minh bạch trong công tác quản lý đất đai đảm bảo đúng quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các quy định pháp luật khác có liên quan. Năm 2019, UBND xã Lương Sơn đã tổ chức đấu giá thuê đất Công ích trên địa bàn xã. Thông báo niêm yết công khai hồ sơ đấu giá đất công ích đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 76/2015/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Quy chế bán đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Kết quả có 10 hộ dân nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, và có 05 hộ trúng đấu giá với diện tích 14.022 m<sup>2</sup>.

#### ***c) Công khai, minh bạch trong trình tự thu hồi đất, giải phóng mặt bằng và tái định cư:***

Trong kỳ thanh tra, trên địa bàn xã Lương Sơn triển khai thực hiện 02 công trình, dự án:

+ Năm 2018: Thực hiện dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) tại thôn Trà Giang 1, xã Lương Sơn.

+ Năm 2019, 2020: Thực hiện xây dựng hạng mục Đầu mối hồ chứa nước Sông Cái – Mỏ vật liệu đất Chà Panh thuộc hệ thống Thủy Lợi Tân Mỹ.

Qua thanh tra cho thấy, đơn vị đã ban hành Thông báo niêm yết và lập Biên bản kết thúc niêm yết theo đúng quy định tại Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

*d) Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:*

+ Năm 2018: Thông báo niêm yết công khai và biên bản kết thúc công khai bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 (tỉ lệ 1/25.000) trên địa bàn xã Lương Sơn. Thông báo số 52/TB-UBND ngày 20/5/2019 về việc cho phép CMĐ sang đất ở đối với các trường hợp đã đăng ký CMĐ sử dụng đất trong năm 2018.

+ Năm 2019: Triển khai Kế hoạch sử dụng đất cho năm 2019, UBND xã Lương Sơn Thông báo cho nhân đăng ký nhu cầu xin giao đất có thu tiền dục Quốc lộ 27 từ 27m thành 18,5m. Thông báo số 93/TB-UBND ngày 11/7/2018 về việc đăng ký nhu cầu CMĐ sử dụng đất trong năm 2019.

+ Năm 2020: Biên bản 01/BB-UBND ngày 11/3/2020 về việc kết thúc công khai Kế hoạch sử dụng đất của huyện Ninh Sơn trên địa bàn xã Lương Sơn trong năm 2020. Thông báo số 161/TB-UBND ngày 30/12/2020 về việc niêm yết công khai Đồ án và bản đồ quy hoạch chi tiết (tỉ lệ 1/500) diêm dân cư mới trên địa bàn xã Lương Sơn.

Qua thanh tra cho thấy, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 Luật Đất đai năm 2013.

*đ) Công khai, minh bạch trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về: thẩm quyền, trình tự, thủ tục và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:*

Trong kỳ thanh tra, UBND xã đã họp xét 27 đợt/ 127 hồ sơ/ 87,02 ha/549 thửa đất, trong đó:

- Năm 2018: 4 đợt/ 21 hồ sơ/ 14,84 ha/ 141 thửa đất;

- Năm 2019: 11 đợt/ 63 hồ sơ/ 45,05 ha/ 203 thửa đất;

- Năm 2020: 12 đợt/ 43 hồ sơ/ 27,13 ha/ 205 thửa đất).

Qua thanh tra cho thấy, UBND xã đã tổ chức niêm yết kết quả họp xét theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.

*e) Công khai, minh bạch trong thủ tục hành chính khác liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đất đai:*

UBND xã đã thực hiện niêm yết bộ thủ tục hành chính liên quan đến đất đai (Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh về việc



công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai; Quyết định 489/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh).

### **3.6. Việc công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc:**

Niêm yết công khai niêm yết bộ thủ tục hành chính liên quan đến đất đai (Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai; Quyết định 489/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh). Trình tự, thủ tục giải quyết đối với các lĩnh vực như Tư pháp-Hộ tịch, Đăng ký kinh doanh, chính sách Xã hội, Bảo hiểm Y tế ... đều được niêm yết công khai tại phòng tiếp nhận và giao trả hồ sơ, khi tiếp nhận giải quyết các hồ sơ được chuyên môn hướng dẫn rõ ràng, minh bạch. Đồng thời thực hiện nghiêm túc việc công khai số điện thoại đường dây nóng tạo điều kiện cho nhân dân cung cấp thông tin được kịp thời. Bố trí 02 công chức thực hiện việc trực và tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân thông qua đường dây nóng.

### **3.7. Việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ:**

Căn cứ Quyết định số 89/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận. Việc quy hoạch cán bộ nguồn, quy hoạch đào tạo đều được lấy ý kiến đóng góp của cán bộ chủ chốt, của tập thể đảm bảo mọi quyết định đều được sự đồng thuận của cán bộ, công chức trong cơ quan. Công khai tại cuộc họp giao ban hàng tuần, niêm yết tại trụ sở cơ quan. Riêng việc tuyển dụng thông báo rộng rãi trên hệ thống loa phát thanh của xã và các thôn.

- Kết quả tuyển dụng: Năm 2018 và 2019: Không có. Năm 2020: Tuyển dụng 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch với hình thức tuyển dụng đặc biệt không qua thi tuyển.

Kết quả việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng:

+ Đề nghị UBND huyện phê chuẩn kết quả bầu cử 01 chức danh Chủ tịch UBND xã (Năm 2020).

+ Đào tạo bồi dưỡng: cử 05 cán bộ, công chức tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị; cử 01 cán bộ tham gia lớp Đại học Luật. 21 cán bộ, công chức tham gia lớp quản lý nhà nước và quản lý kinh tế.

+ Chuyển ngạch: 04 cán bộ, công chức (trong đó; từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên: 03 đ/c; ngạch chuyên viên cao đẳng lên ngạch chuyên viên: 01 đ/c); bổ nhiệm vào ngạch cho 01 cán bộ.

+ Giải quyết cho thôi việc: theo nguyện vọng cá nhân: 02 công chức (năm 2018); Giải quyết chế độ cán bộ không đủ tuổi tái cử được nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP: 01 đ/c (năm 2020).

+ Đề nghị miễn nhiệm: 01 công chức Trưởng công an xã, Lý do: chuyển công tác khác.

### **3.8. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:**

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định, đồng thời thực hiện việc sử dụng máy móc, trang thiết bị theo chế độ định mức, tiêu chuẩn theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

### **3.9. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp:**

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Căn cứ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước. Trong kỳ thanh tra (năm 2018, 2019, 2020) đơn vị chưa có phản ánh nào về trái với quy tắc ứng xử theo Quyết định 03/2007/QĐ-BNV và Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg.

**3.10. Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức (theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ):**

Trong kỳ thanh tra (năm 2018, 2019, 2020), đơn vị **không thực hiện** chuyển đổi vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi bổ sung Nghị định 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Nguyên nhân, do trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công chức phải chuyển đổi vị trí, chưa phù hợp với quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh nên nếu thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác sẽ ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

**3.11. Việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng:**

Theo quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ và tại Mục 2 Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, đơn vị và cán bộ, công chức từ trước đến nay không có trường hợp nào nhận hoặc nộp lại quà tặng.

**3.12. Việc thực hiện minh bạch tài sản thu nhập: Hàng năm đơn vị có thực hiện kê khai thu nhập tài sản và công khai trong cuộc họp cuối năm của cơ quan và niêm yết tại đơn vị.**

Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện về công tác phòng, chống tham nhũng và công tác minh bạch tài sản, thu nhập. Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn đều tổ chức

triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập. Cụ thể:

*a) Năm 2018:*

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2012 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; thực hiện Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2018.

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức kê khai đối với 10 người (gồm: **01** Bí thư Đảng ủy xã, **01** Phó Bí thư Đảng ủy xã, **01** Chủ tịch UBND xã, **01** Phó Chủ tịch HĐND xã, **01** Phó Chủ tịch UBND xã, **01** Trưởng Công an xã, **01** Chỉ huy trưởng Quân sự xã, **01** công chức địa chính, **01** công chức Tài chính - Kế toán).

Kết quả 10/10 người đã kê khai và nộp bản kê khai theo thời hạn quy định, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả công khai bản kê khai được thực hiện bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan đối với 10 bản kê khai, đạt tỷ lệ 100%. Chưa có trường hợp nào phải xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập.

Ngày 24/12/2018, Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn đã có Báo cáo số 328/BC-UBND về kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 (gửi Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra huyện để theo dõi, tổng hợp).

*b) Năm 2019:* Không tổ chức kê khai tài sản, thu nhập, do không có Nghị định hướng dẫn thực hiện.

*c) Năm 2020:*

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 10/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020 trên địa bàn huyện Ninh Sơn.

Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn đã xây dựng Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 15/3/2021 về triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 trên địa bàn xã Lương Sơn; tổ chức kê khai đối với 12 người (gồm: **01** Chủ tịch HĐND xã; **01** Chủ tịch UBND xã; **01** Phó Chủ tịch HĐND xã; **01** Phó Chủ tịch UBND xã; **02** Công chức Địa chính - Nông nghiệp; **01** Công chức Tài chính - Kế toán; **02** Công chức Văn hóa - Xã hội; **01** Công chức Tư pháp - Hộ tịch; **02** Công chức Văn phòng - Thống kê)

Kết quả 12/12 người đã kê khai và nộp bản kê khai theo thời hạn quy định, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả công khai bản kê khai được thực hiện bằng hình thức niêm yết tại

trụ sở cơ quan đối với 12 bản kê khai, đạt tỷ lệ 100%. Chưa có trường hợp nào phải xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập.

### ***3.13. Việc kiểm soát xung đột lợi ích:***

Qua thanh tra cho thấy UBND xã Lương Sơn đã thực hiện tốt quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích được quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Mục 3 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Trong kỳ, UBND xã Lương Sơn không nhận được văn bản báo cáo của cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ, công vụ về việc có xung đột lợi ích với công việc được phân công. Ngoài ra, UBND xã cũng không nhận được văn bản thông tin, báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân nào khác về phát hiện có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn.

### ***3.14. Việc thực hiện cải cách hành chính và đổi mới công nghệ thông tin trong việc quản lý và điều hành:***

- Đơn vị thực hiện theo quy định “Một cửa, một cửa liên thông”, đơn vị đã thực hiện đã niêm yết bộ thủ tục hành chính và chỉ đạo công chức chuyên môn xã tổ chức thực hiện theo đúng quy định, tổng số thủ tục đang áp dụng tại xã 147 thủ tục/17 lĩnh vực.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý: Hiện nay đơn vị sử dụng Internet, phần mềm quản lý hồ sơ công việc theo quy định (TDOffice), các phần mềm khác liên quan đến công việc của đơn vị, để theo dõi giải quyết chế độ và chính sách theo quy định; CBCC xã đều sử dụng thư điện tử.

### ***3.15. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng.***

Đơn vị **không** thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng.

### ***3.16. Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý tham nhũng và xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:***

Trong kỳ thanh tra (năm 2018, 2019, 2020), đơn vị không phát hiện hành vi tham nhũng.

## **C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

### **I. Kết luận:**

#### ***1. Ưu điểm:***

- Qua thanh tra cho thấy, về cơ bản, Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn đã thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được quan tâm triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức, qua đó đã tạo chuyển biến trong nhận thức,

nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân, góp phần đảm bảo an ninh chính trị tại địa phương.

- Công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất được nghiêm túc tổ chức thực hiện có hiệu quả; các vụ việc kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai được tiếp nhận và giải quyết nhanh chóng đảm bảo thời gian quy định, nội dung giải quyết, trả lời cơ bản đảm bảo đúng quy định pháp luật, đã hạn chế phát sinh tiếp khiếu nại.

- Đã ban hành Nội quy tiếp công dân (tại Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 28/02/2018) và được niêm yết tại công khai địa điểm tiếp công dân, hàng tháng có thông báo lịch tiếp công dân của Chủ tịch và phân công 01 công chức Tư pháp - hộ tịch làm nhiệm vụ trực tiếp công dân thường xuyên. Thực hiện mở Sổ tiếp công dân theo đúng quy định tại Mẫu số 06-TCD (ban hành kèm theo Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ).

- Hồ sơ giải quyết được lưu trữ đầy đủ, cẩn thận.

- Quy trình tiếp nhận và xử lý đơn thư: Cơ bản đơn vị thực hiện tương đối theo quy định (*Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ*). Kết quả xử lý và giải quyết đơn thư đạt tỷ lệ 100%.

- Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí đã được quan tâm; việc lập và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng đơn vị đã thực hiện đầy đủ theo quy định. Có chú trọng thực hiện số liệu ngân sách cấp xã và các hoạt động tài chính khác ở xã theo từng năm. Cơ bản chấp hành nghiêm các quy định về công khai, minh bạch trong xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản theo chế độ, định mức tiêu chuẩn và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Đơn vị chưa bố trí được phòng tiếp công dân riêng, việc tiếp công dân được thực hiện tại nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả của xã (phòng một cửa), là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

- Sổ tiếp công dân chưa thể hiện được nội dung tiếp công dân định kỳ, đột xuất của lãnh đạo.

- Không lập Biên bản hòa giải tranh chấp đất đai đối với một số vụ việc tranh chấp đất đai, là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Chưa thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Việc xây dựng nội dung Quy chế quản lý, sử dụng tài sản: Đơn vị ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản chung với quy chế chi tiêu nội bộ; nội dung về quản lý, sử dụng tài sản chưa cụ thể, rõ ràng theo Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều

của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về xây dựng cơ bản: Việc thông báo, niêm yết công khai của một số công trình chưa thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, cụ thể:

+ Công trình công tường rào, sân vườn Trung tâm văn hóa TDTT, sân vườn UBND xã Lương Sơn (*chưa công khai về: tổng mức đầu tư, kế hoạch vốn đầu tư, kết quả lựa chọn nhà thầu, số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành*).

+ Công trình bê tông hóa đường xóm 2, thôn Trà Giang 1, xã Lương Sơn (*chưa công khai về: tổng mức đầu tư, kế hoạch vốn đầu tư, kết quả lựa chọn nhà thầu, số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo các biểu mẫu quy định*).

+ Công trình tường, đường giao thông nội đồng xóm 2,4 HTX KĐV nông nghiệp Tân Lập 2, số tiền đóng góp của nhân dân làm đường là: 153.277.000 đồng (*chưa công khai về: tổng mức đầu tư, kế hoạch vốn đầu tư, kết quả lựa chọn nhà thầu, số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo các biểu mẫu quy định*).

- Chưa xây dựng Kế hoạch Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021 (theo chỉ đạo của UBND huyện tại Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 16/10/2019); Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống “Tham nhũng vặt” (theo chỉ đạo của UBND huyện tại Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09/01/2020).

## **II. Kiến nghị:**

Để thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới, căn cứ kết quả thanh tra và các quy định của pháp luật và nội dung đã được UBND xã Lương Sơn giải trình tại Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 01/12/2021. Đoàn thanh tra kiến nghị như sau:

### **1. Đối với UBND xã Lương Sơn:**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo khắc phục một số tồn tại, hạn chế được phát hiện qua thanh tra, cụ thể như sau:

- Bố trí được phòng tiếp công dân riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

- Sở tiếp công dân cần thể hiện được thể hiện được nội dung tiếp công dân định kỳ, đột xuất của lãnh đạo.

- Thực hiện lập Biên bản hòa giải tranh chấp đất đai đối với một số vụ việc tranh chấp đất đai theo quy định tại Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật

Đất đai.

- Nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, đề gửi về cho Thanh tra huyện tổng hợp.

- Việc xây dựng nội dung Quy chế quản lý, sử dụng tài sản: Thực hiện xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản theo Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về xây dựng cơ bản: Thực hiện việc niêm yết công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Bên cạnh việc lập kế hoạch phòng chống tham nhũng hàng năm, Ủy ban nhân dân xã phải có báo cáo việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm theo quy định.

## **2. Đối với cấp trên (UBND huyện):**

- Ban tiếp công dân huyện tiếp tục hướng dẫn các đơn vị mở sổ theo dõi tiếp công dân đúng quy định tại Thông tư 06/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 và hướng dẫn theo dõi đơn, phân loại đơn.

- UBND huyện quan tâm, tạo điều kiện bố trí vốn đầu tư xây dựng phòng tiếp công dân của Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn để đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện pháp luật về Tiếp công dân, giải quyết Khiếu nại, Tố cáo và Phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Lương Sơn, năm 2018, 2019, 2020. Chánh Thanh tra huyện yêu cầu Chủ tịch UBND xã Lương Sơn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND huyện;
- VP. HĐND-UBND huyện;
- Ban Tiếp công dân huyện;
- UBND xã Lương Sơn;
- Đoàn Thanh tra;
- Lưu: VT, HSTT.

**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Văn Hóa**